

Số: 122/CTPH-BVHTTDL-BGDĐT

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2016

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP CÔNG TÁC

TRONG VIỆC NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THƯ VIỆN VÀ ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC, HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2020

Căn cứ Pháp lệnh Thư viện số [31/2000/PL-UBTVQH10](#) ngày 28 tháng 12 năm 2000; Căn cứ Nghị định số [76/2013/NĐ-CP](#) ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số [32/2008/NĐ-CP](#) ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số [89/QĐ-TTg](#) ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”;

Căn cứ Quyết định số [208/QĐ-TTg](#) ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”;

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo thống nhất ký kết Chương trình phối hợp công tác trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thư viện và đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện (sau đây viết tắt là Chương trình) giai đoạn 2016-2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tăng cường phối hợp giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thư viện, từng bước củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống thư viện công cộng và thư viện nhà trường (gồm các học viện, trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp, trường phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên).

b) Phát huy tối đa nguồn lực, tiềm năng hiện có của hai ngành để xây dựng các chương trình, tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua hệ thống thư viện công cộng và thư viện nhà trường.

c) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, luân chuyển, phục vụ sách, báo của các thư viện công cộng đến thư viện nhà trường nhằm hình thành thói quen đọc sách và nâng cao ý thức tự học, rèn luyện tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong đổi mới

phương pháp học tập và rèn luyện của người học; góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

d) Phối hợp giải quyết, khắc phục những khó khăn, hạn chế gây ảnh hưởng tiêu cực tới các hoạt động thư viện nhà trường.

2. Yêu cầu

- Chương trình phối hợp phải được cụ thể hóa bằng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện thường xuyên, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Định kỳ kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện chương trình, kịp thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. PHẠM VI PHỐI HỢP

Chương trình này quy định việc phối hợp công tác giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo trong các hoạt động quản lý nhà nước về thư viện, xây dựng các hoạt động, chương trình giáo dục thông qua thư viện và tổ chức luân chuyển, tuyên truyền, phục vụ sách báo của các thư viện công cộng tới các thư viện nhà trường giai đoạn 2016-2020.

III. NGUYÊN TẮC PHỐI HỢP

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi Bộ theo quy định của pháp luật và nội dung Chương trình này.

2. Bảo đảm phát huy vai trò trách nhiệm của mỗi bên, đề cao sự chủ động hợp tác, tăng cường trao đổi thông tin trong giải quyết công việc.

3. Phát huy thế mạnh về cơ sở vật chất của thư viện nhà trường và vốn tài liệu của các thư viện công cộng, đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong thư viện, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

IV. NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

1. Nội dung phối hợp:

a) Tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện;

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ thư viện cho cán bộ thư viện; triển khai các hoạt động tuyên truyền, phục vụ sách, báo, khuyến khích đọc sách, nâng cao các kỹ năng hướng dẫn khai thác, tìm kiếm thông tin cho học sinh, sinh viên;

c) Tổ chức khảo sát, kiểm tra việc thực hiện nội dung Chương trình phối hợp tại các thư viện công cộng và thư viện nhà trường ở các địa phương;

d) Xây dựng, bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực thư viện nhà trường;

đ) Đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương hỗ trợ các nguồn lực cần thiết để tăng cường các hoạt động phối hợp giữa hai ngành, đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong thư viện nhà trường tại địa phương;

e) Tạo cơ chế giúp các thư viện nhà trường và thư viện công cộng trong cùng một khu vực cộng đồng dân cư có thể hợp tác, chia sẻ, hỗ trợ lẫn nhau về cơ sở vật chất, trang thiết bị thư viện, kinh nghiệm quản lý, nguồn nhân lực...

2. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chỉ đạo Vụ Thư viện xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai Chương trình, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong xây dựng các văn bản quy định về quy chế, tiêu chuẩn, chế độ báo cáo thống kê hoạt động thư viện nhà trường;

b) Chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các địa phương bảo đảm nguồn sách, báo luân chuyển từ thư viện công cộng ở địa phương đến thư viện nhà trường; phối hợp triển khai các hoạt động tuyên truyền, phục vụ sách báo; xây dựng quy chế khung về việc luân chuyển sách báo từ các thư viện cấp tỉnh, cấp huyện tới thư viện nhà trường;

c) Chủ trì biên soạn tài liệu hướng dẫn tổ chức các hoạt động đẩy mạnh việc học tập suốt đời trong các thư viện nhà trường; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ thư viện cho nhân viên thư viện nhà trường;

d) Chủ động đề xuất nội dung, giải pháp, huy động nguồn lực địa phương, xã hội hóa để tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phục vụ đọc sách, báo của thư viện nhà trường, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

3. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Chỉ đạo Vụ Giáo dục thường xuyên phối hợp với các đơn vị thuộc bộ xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình;

b) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Chương trình;

c) Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo các địa phương đổi mới hoạt động của thư viện và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực của thư viện nhà trường, phối hợp cùng các thư viện công cộng triển khai thực hiện các hoạt động trong Chương trình này; tạo điều kiện cho nhân viên thư viện nhà trường tham dự các lớp tập huấn về nghiệp vụ thư viện; thực hiện chế độ báo cáo thống kê về hoạt động thư viện nhà trường theo quy định;

d) Tổ chức triển khai tập huấn nội dung hướng dẫn sử dụng thư viện, giới thiệu sách, phương pháp đọc sách tại các nhà trường; tổ chức các giờ học ngoại khóa tại các thư viện công cộng; triển khai thí điểm ở từng cấp học, rút kinh nghiệm và triển khai đại trà, đồng thời chuẩn bị tích cực các điều kiện hỗ trợ thực hiện;

đ) Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng cơ chế, chính sách để các thư viện nhà trường hoạt động có hiệu quả, bền vững.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị chức năng trực thuộc trong việc phối hợp, thống nhất triển khai nội dung Chương trình.

2. Giao Vụ Thư viện và Vụ Giáo dục thường xuyên là hai đơn vị đầu mối của hai Bộ trong phối hợp công tác. Căn cứ nhiệm vụ của mỗi bên, hai đơn vị đầu mối có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

3. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, kế hoạch phối hợp hàng năm đã được phê duyệt để tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp này.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao và Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp công tác tại địa phương. Định kỳ 06 tháng/lần báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo để phục vụ công tác tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện.

5. Định kỳ 06 tháng/lần, Lãnh đạo đơn vị đầu mối của hai Bộ có trách nhiệm tổ chức các cuộc họp trao đổi thông tin, góp ý về các vấn đề có liên quan đến nội dung phối hợp để rà soát, kiểm tra, đôn đốc triển khai các hoạt động; tổng hợp tình hình triển khai theo kế hoạch hàng năm đã được phê duyệt và báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện Chương trình.

6. Hàng năm, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức họp sơ kết, tổng kết để kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện Chương trình phối hợp và xây dựng kế hoạch cho năm sau.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình này do mỗi Bộ tự đảm bảo theo quy định hiện hành.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Chương trình phối hợp này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, hai bên cùng trao đổi, thống nhất cách giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ TRƯỞNG
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Phạm Vũ Luận

Hoàng Tuấn Anh

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTgCP Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Lãnh đạo Bộ VHTTDL;
- Lãnh đạo Bộ GDĐT;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị liên quan (để thực hiện);
- UBND các tỉnh/thành (để phối hợp);
- Sở VHTTDL, Sở VH TT các tỉnh, TP (để thực hiện);
- Sở GDĐT các tỉnh, TP (để thực hiện);
- Lưu: VT (Bộ GDĐT, Bộ VHTTDL), Vụ TV, Vụ GDTX, QL230.